

## VỀ MỘT TÂM LÒNG VỚI QUÊ HƯƠNG ĐỒNG CHÍ TRÀ VĂN TỐT (NĂM TỐT)

Vào những thập niên đầu thế kỷ XX, vùng đất Châu Thành, trực thuộc tổng Khánh Hưng, phủ Ba Xuyên, vẫn là vùng đất hoang vu với những cánh đồng phở xá phủ đầy cỏ dại bạt ngàn. Những thảm thực vật phân huỷ qua hàng bao thế kỷ tạo cho vùng đất này ngày càng thêm màu mỡ. Chính vì vậy, vùng đất Châu Thành ngày đó là vùng đất hứa, sớm thu hút nhiều gia đình nông dân từ những địa phương khác kéo đến khẩn hoang lập nghiệp. Vào cuối năm 1923, trong dòng người tìm đến vùng đất này có gia đình ông Trà Văn Tiêng, cụ thân sinh của Trà Văn Tốt, từ Cần Đước, tỉnh Chợ Lớn (nay là huyện Cần Đước, tỉnh Long An) vào khai cơ lập nghiệp, tạo dựng cuộc sống mới tại làng Mỹ Tú, quận Châu Thành, phủ Ba Xuyên (nay là xã Mỹ Tú, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng), lúc đó Trà Văn Tốt mới khoảng 6 tháng tuổi.

Trà Văn Tốt sinh ngày 23-5-1923, tại quê ngoại thuộc làng Mỹ Lệ, quận Cần Đước, tỉnh Chợ Lớn (nay là xã Mỹ Lệ, huyện Cần Đước, tỉnh Long An) trong một gia đình địa chủ yêu nước. Theo gia phả để lại, dòng họ Trà có nguồn gốc từ tỉnh Bình Thuận ngày nay. Do nhu cầu mưu sinh, ông Tổ 8 đời của Trà Văn Tốt là ông Trà Văn Táng, một nông dân nghèo đi vào Nam tìm vùng đất mới để định cư lập nghiệp, ông trở thành một trong những cư dân đầu tiên khẩn hoang, dựng làng Phước Đông, quận Cần Đước vào đầu thế kỷ XVIII. Trải qua bao thế hệ lao động cần cù, chất chiu tích lũy, dần dần họ Trà trở thành một trong những gia đình giàu có trong làng. Nhưng dù có trở thành tầng lớp trung lưu giàu có, dòng họ Trà vẫn luôn luôn giữ gìn mối quan hệ tốt đẹp với mọi người chung quanh.

Được sinh sống chuỗi ngày thơ ấu ở vùng đất mới, sớm gần gũi với những nông dân chân chất thật thà, Trà Văn Tốt sớm nảy nở tình cảm yêu mến làng xóm, quê hương, biết xót xa trước những bất công, nỗi cực nhọc đã đè nặng đôi vai của người lao động. Ngày ngày, Trà Văn Tốt cùng các bạn trang lứa đi học trường làng trong Đình làng Mỹ Tú, nên có điều kiện nô đùa trên cánh đồng nặng không khí hoang dã, hoặc đêm đêm lắng nghe tiếng chày giã gạo, tiếng nhịp chày quét bánh phồng trong những ngày giáp tết, những âm thanh, hình ảnh đó, đã in đậm nét trong tâm hồn của anh sau này.

Do bị bệnh tim bẩm sinh, lại chưa biết cách điều trị nên sức khoẻ của Trà Văn Tốt rất kém, làm ảnh hưởng nhiều đến con đường học vấn. Vì bị gián đoạn liên tục nên mãi đến năm 1939 (16 tuổi), anh mới thi đậu bằng sơ học (Certificat) nhưng vì quá tuổi nên Trà Văn Tốt không được nhận vào học ở trường công lập. Trở về quê nhà chưa được bao lâu, cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ tại làng Hoà Tú đã bùng lên mạnh mẽ. Ngày ngày chứng kiến cảnh những người nông dân Hoà Tú bị đàn áp, phải chạy dạt về quê anh lánh nạn, khiến lòng anh ray rứt không yên. Nhưng anh nào biết, mẹ của anh, bà Phạm Thị Phi, một người mẹ bình dị, hiền hoà, hết lòng chăm sóc chồng con, lại bí mật tìm cách chứa chấp nhiều cán bộ, nhân dân, tham gia khởi nghĩa đang bị chính quyền thực dân truy bắt. Với bản tính bình dị, hiền hoà, Trà Văn Tốt có dịp gần gũi với những người nông dân Hoà Tú, tuy quê mùa dân dã nhưng lại có tinh thần đấu tranh bất khuất, kiên cường. Chính họ đã góp phần giúp anh nung nấu ý chí trong bước đường hoạt động cách mạng sau này.

Năm 1942, anh được gia đình cho lên Sài Gòn để tiếp tục con đường học vấn đang dở dang. Anh vào học tại trường tư thục Paul Doumer, ở đường Gallien (nay là đường Trần Hưng Đạo). Với bản tính hiếu học và không ưa chuộng cuộc sống xa hoa, Trà Văn Tốt miệt mài trong học tập, đồng thời anh âm thầm tìm hiểu các hoạt động của giới học sinh, sinh viên lúc bấy giờ. Không bao lâu, thông qua người anh bà con đang là giáo viên, Trà Văn Tốt chính thức trở thành hội viên trong Hội truyền bá quốc ngữ ở địa phương của người anh. Bằng nhiệt tình của tuổi thanh niên tràn đầy nhựa sống, anh lao vào hoạt động với tất cả tâm huyết của mình. Cuối năm 1943, do phong trào bị bại lộ, bọn mật thám truy lùng ráo riết, nhiều hội viên bị bắt, Trà Văn Tốt bỏ học trốn về quê nhà tiếp tục móc nối cơ sở cách mạng. Tại đây, Trà Văn Tốt cùng với các anh Đào Văn Châu, Lâm Văn Hai, Nguyễn Văn Sáu tổ chức phong trào truyền bá quốc ngữ, lớp học đầu tiên do các anh tổ chức ở làng Mỹ Phương (tại chợ) và Kinh Xáng, làng Mỹ Tú, lớp học thu hút khá đông những nông dân nghèo. Trong thời gian này, Trà Văn Tốt liên lạc với anh Nguyễn Văn Phòng, được sự hướng dẫn anh đã tích cực tuyên truyền, vận động chống phong trào Thanh niên Đuya-cô-roa (Ducoroy), một tổ chức phản động, lừa bịp thanh niên của chính quyền thực dân. Trà Văn Tốt xúc tiến thành lập Hội banh, quy tụ nhiều thanh niên tiến bộ tham gia và nhiều lần làm thất bại những âm mưu của bọn lính kín và hương chức, hội tề. Với những việc làm có hiệu quả này, uy tín của Trà Văn Tốt được nâng cao so với trang lứa thanh niên trong vùng, dù tuổi còn nhỏ (lúc này anh được 20 tuổi) nhưng được bà con trong làng và các vùng lân cận rất tin nhiệm. Năm 1944, qua giới thiệu của anh Nguyễn Văn Phòng, Trà Văn Tốt đã có cuộc gặp gỡ với đồng chí Dương Kỳ Hiệp, lúc này đồng chí Dương Kỳ Hiệp mới ra tù, đang bí mật gây dựng phong trào cách mạng tại tỉnh nhà bằng cách vận động mở “Quán cơm Thanh niên” tại đại lộ Đại Ngãi (nay là đường Hai Bà Trưng) để làm nơi liên lạc các cơ sở cách mạng. Qua cuộc gặp gỡ và trao đổi, chấp hành sự chỉ đạo của đồng chí Dương Kỳ Hiệp, Trà Văn Tốt tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động của lực lượng thanh niên tại làng Mỹ Tú, đồng thời mở rộng địa bàn hoạt động ở các vùng lân cận. Trong năm 1944, phong trào thanh niên quận Châu Thành phát triển mạnh. Hội truyền bá quốc ngữ và Hội banh thanh niên Châu Thành trở thành một trong những lực lượng xung kích tiêu biểu trong phong trào đấu tranh cách mạng trên địa bàn tỉnh nhà. Cũng trong thời gian này, Trà Văn Tốt được đồng chí Dương Kỳ Hiệp, đại diện tổ chức Đảng của tỉnh phân công tăng cường hỗ trợ vận động phong trào thanh niên ở địa bàn quận Châu Thành và liên hệ với các đồng chí ở quận Long Phú. Tuy địa bàn mới, còn gặp rất nhiều khó khăn nhưng với nhiệt tình cách mạng, Trà Văn Tốt nhanh chóng đi sâu hoạt động phong trào ở các làng Mỹ Tú, Mỹ Phước, Thạnh Phú, Thạnh Trị, Thuận Hòa và một phần tại chợ Khánh Hưng. Đi đến đâu anh cũng tranh thủ tập hợp, vận động thanh niên đến đó, không bao lâu phong trào thanh niên tại quận Long Phú có chiều hướng phát triển mạnh.

Đến tháng 3 năm 1945, được sự chỉ đạo trực tiếp của Xứ uỷ, Tỉnh uỷ Lâm thời Sóc Trăng được thành lập lại, do đồng chí Dương Kỳ Hiệp làm Bí thư Tỉnh uỷ, trực tiếp lãnh đạo phong trào cách mạng tỉnh Sóc Trăng. Tháng 5 năm 1945, anh được tổ chức phân công đi liên lạc với chi bộ Đại Ân, quận Long Phú, tại đây Trà Văn Tốt cùng với hai đồng chí là Đoàn Văn Diên và Đoàn Văn Tố xúc tiến thực hiện kế hoạch xây dựng đội Thanh niên Tiên phong của quận Long Phú. Sau đó anh tiếp tục tổ chức lực lượng Thanh niên Tiên phong ở quận Thạnh Trị cùng các làng Tài Sum, Thạnh Phú, Tuân Túc, Mỹ Phước và Kinh Xáng, Mỹ Tú... lực lượng thanh niên tăng cường

hoạt động khiến cho bọn lính kín, bọn hương chức phản động phải co giò rút cổ, không còn hồng hách như trước. Tháng 6 năm 1945, Thanh niên Tiền phong tỉnh Sóc Trăng được thành lập, do anh Dương Văn Đen làm thủ lĩnh. Được sự chỉ đạo của Liên Tỉnh uỷ, Tỉnh uỷ phân công các đồng chí: Phan Văn Chiêu vào Ban Thanh tra, Trà Văn Tốt vào Ban Tổ chức và một số đồng chí khác giữ những vị trí quan trọng trong tổ chức Thanh niên Tiền phong.

Ngày 25-8-1945, được sự chuẩn bị từ trước, trong đó lực lượng Thanh niên Tiền phong làm nòng cốt, ta đã tiếp thu trọn vẹn các cơ quan của địch, giành thắng lợi trọn vẹn. Bộ máy chính quyền từ tỉnh đến tận thôn, làng đã được thành lập. Lòng vui mừng khi lá cờ đỏ sao vàng của chính quyền cách mạng tung bay, và niềm vui dâng cao hơn khi anh được vinh dự đứng vào đội ngũ Đảng Cộng sản Đông Dương vào cuối tháng 8 năm 1945.

Sau khi chính quyền được thành lập, để từng bước ổn định, tháng 9 năm 1945, Tỉnh uỷ phân công đồng chí Trà Văn Tốt làm Bí thư chi bộ Đoàn điền Gressier; và tháng 10 năm 1945, đồng chí tham gia trong Ban cán sự Đảng quận Thạnh Trị kiêm Phó Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến. Tại đây đồng chí nhanh chóng chỉ đạo xây dựng tổ chức Đảng, vừa phát động các phong trào tăng gia sản xuất, phong trào chống giặc đói, xây dựng cơ sở hậu cần phục vụ cho công cuộc kháng chiến sau này.

Tháng 2 năm 1946, sau khi chiếm thị xã Sóc Trăng, thực dân Pháp tiến hành khủng bố các vùng ven thị xã và các quận. Lúc này, phong trào cách mạng tại Châu Thành đang gặp nhiều khó khăn, đồng chí Trà Văn Tốt được phân công về để xây dựng và củng cố lại các cơ sở Đảng ở quận. Châu Thành là một trong những điểm mà chính quyền thực dân đánh phá ác liệt, nhiều cơ sở Đảng bị tổn thất nghiêm trọng, một số cán bộ, đảng viên bị bắt bớ hoặc phải chuyển địa bàn hoạt động. Trước tình hình đó, đồng chí Trà Văn Tốt đã từng bước xúc tiến gây dựng lại cơ sở cách mạng, tập hợp quần chúng, phát động phong trào cách mạng tại địa phương. Tháng 6 năm 1946, Tỉnh uỷ quyết định thành lập Ban cán sự Đảng quận Châu Thành, đồng chí Trà Văn Tốt làm Bí thư Ban cán sự, đồng thời kiêm nhiệm Bí thư chi bộ 2 làng Mỹ Phước và Thuận Hoà (nay là 3 xã: Hồ Đắc Kiện, Thuận Hoà và An Ninh). Tháng 7 năm 1947, Ban Chấp hành Quận uỷ Châu Thành được thành lập, đồng chí được cử làm Bí thư Quận uỷ và được chỉ định là Tỉnh uỷ viên. Đầu năm 1948, đồng chí Trà Văn Tốt được điều về quận Thạnh Trị, đến tháng 3 năm 1948, Đại hội Đảng bộ quận, đồng chí đắc cử vào Ban Chấp hành Quận uỷ và được tin nhiệm bầu Bí thư Quận uỷ.

Tháng 2 năm 1950, Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng lần thứ nhất được tổ chức tại xã Mỹ Phước, huyện Châu Thành, đồng chí Trà Văn Tốt được Đại hội bầu vào Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, và rút về tỉnh phụ trách công tác Tuyên huấn.

Đầu năm 1953, nhằm kiện toàn tổ chức cơ sở Đảng và bộ máy chính quyền vùng trọng điểm căn cứ Tỉnh uỷ, đồng chí Trà Văn Tốt với vị trí là Uỷ viên Thường vụ Tỉnh uỷ được điều về làm Bí thư Huyện uỷ kiêm Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến - Hành chính huyện Châu Thành. Với trọng trách được giao, đồng chí đã cùng Đảng bộ huyện xây dựng mạng lưới cơ sở cách mạng rộng khắp trong toàn huyện, đảm bảo an toàn tuyệt đối ở vùng căn cứ cách mạng trước những âm mưu đánh phá của địch, hòng tiêu diệt cơ quan đầu não của tỉnh. Đầu năm 1954, đồng chí được điều trở về tỉnh phụ trách công tác Tổ chức và Tuyên huấn. Trong lúc này, tình hình chiến sự trong tỉnh đạt được những thắng lợi quan trọng, ta đã mở rộng vùng kháng chiến, hầu hết các đồn bót địch

ở khu vực nông thôn bị phá vỡ, dịch cơ cụm về ven khu vực thị trấn, thị xã. Tháng 7 năm 1954, Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết, phong trào đấu tranh thống nhất đất nước chuyển sang giai đoạn mới. Trong thời gian này, theo kế hoạch của Tỉnh uỷ, thông qua mở lớp để tổ chức chi bộ bí mật, đồng chí mở một lớp Chi uỷ viên đương chức của tỉnh và hai lớp cho Huyện uỷ viên (đang hoạt động bí mật) được trên hàng trăm cán bộ, đảng viên. Đến tháng 2 năm 1955, đồng chí cùng Ngô Văn Tư (Tư Ní) và một số đồng chí bảo vệ lên chuyến tàu cuối cùng tập kết ra Bắc.

Trong chuyến tàu cuối cùng bập bênh trên dòng sông Đốc, đồng chí Trà Văn Tốt cùng với anh em bù ngùi già biệt bạn bè, đồng chí còn ở lại, già biệt làng xóm, bà con đã cưu mang, đùm bọc các anh trong những năm kháng chiến đầy gian khổ.

Tháng 4 năm 1955, đồng chí Trà Văn Tốt được phân công công tác tại Tiểu ban Tuyên huấn Trung ương. Với ý thức không ngừng phấn đấu và xác định mục tiêu hoạt động trong giai đoạn mới, đồng chí vừa công tác vừa tự rèn luyện trình độ văn hoá bị dở dang trong những năm tháng hoạt động cách mạng ở quê nhà; đồng thời không ngừng nghiên cứu tham khảo tài liệu về Chủ nghĩa Mác - Lê nin để nâng cao trình độ lý luận chính trị. Năm 1960, đồng chí tốt nghiệp lý luận chính trị cao cấp tại trường Nguyễn Ái Quốc Trung ương. Sau đó đồng chí được phân công nhiệm vụ Phó ban Tuyên huấn - Dân chính Đảng Trung ương. Đầu năm 1964, đồng chí được tổ chức phân công là Đảng uỷ viên Thường trực Đảng uỷ Dân chính Đảng Trung ương, kiêm Trưởng Ban Tuyên huấn và phụ trách Giám đốc trường Dân chính Đảng Trung ương. Cùng một lúc phải giữ nhiều chức trách quan trọng, đồng chí không ngừng nỗ lực trong công tác quản lý, nghiên cứu tìm tòi những vấn đề mới trong công tác đào tạo bồi dưỡng. Điều đó thể hiện trong công tác quản lý học tập của cán bộ từ sơ cấp (tương đương Huyện uỷ viên) đến cán bộ trung cấp (tương đương Trung ương và cán bộ trưởng, phó phòng cơ quan Trung ương); đồng chí từ là giảng viên sơ cấp đã cố gắng rèn luyện trở thành giảng viên trung cấp chuyên sâu về kinh tế chủ nghĩa tư bản với vốn kiến thức ngày càng phong phú. Cũng trong thời gian này, đồng chí còn là Uỷ viên Thường trực Hội đồng hương tỉnh Sóc Trăng (1958 - 1971). Vẫn phong cách bình dị, chan hoà, chân tình, đồng chí Trà Văn Tốt luôn được mọi người kính phục, mến yêu.

Năm 1970, đồng chí được điều sang phụ trách Vụ III - CP - 72 (Bộ Ngoại giao Cộng hoà Miền Nam Việt Nam), đồng chí lấy bí danh là Lâm Văn Lưu. Dù hoạt động ở lĩnh vực mới nhưng với tư duy nhạy bén và tầm nhìn xa, đồng chí Trà Văn Tốt đã góp phần công sức trong việc xây dựng chiến lược đấu tranh trên lĩnh vực ngoại giao đạt được những kết quả khả quan. Từ năm 1971 đến năm 1974 đồng chí Trà Văn Tốt được phân công làm Đại sứ Cộng hoà Miền Nam Việt Nam tại nước Cộng hoà xã hội Rumani, kiêm Đại sứ Cộng hoà Miền Nam Việt Nam tại Nam Tư.

Ngày toàn thắng 30-4-1975 lịch sử, trong khi những người con miền Nam náo nức trở về quê nhà sau 21 năm vắng bóng, thì đồng chí Trà Văn Tốt lại chấp hành chỉ đạo của Đảng sang làm Đại sứ nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam tại nước bạn Rumani cho đến cuối năm 1977. Đến năm 1978, đồng chí là Vụ phó rồi Vụ trưởng Ban Tuyên huấn Trung ương phụ trách phía Nam. Từ năm 1983 đến năm 1988, đồng chí là Giám đốc trường Tuyên huấn Trung ương II (tại xã Tăng Nhơn Phú, huyện Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh). Cuối năm 1988, ở tuổi 65 đồng chí Trà Văn Tốt được Đảng cho phép nghỉ hưu. Bốn mươi lăm năm hoạt động liên tục, nếu lấy mốc từ năm

1943, đồng chí Trà Văn Tốt luôn luôn thể hiện ý chí cách mạng kiên cường, không nề khó khăn, gian khổ, bất chấp mọi hiểm nguy trong thời kỳ hoạt động cách mạng tại tỉnh nhà, đồng chí luôn luôn sát cánh cùng đồng đội để bám chặt cơ sở, chia sẻ ngọt bùi với nhân dân. Với tư duy nhạy bén và phong cách làm việc khoa học, đồng chí đã thể hiện rõ tầm nhìn sâu rộng trong hoạt động cách mạng dù ở bất cứ lĩnh vực nào, đặc biệt ở công tác ngoại giao mà đồng chí đã đảm nhiệm suốt 7 năm liên tục.

Những đồng chí đã từng học ở trường Tuyên huấn Trung ương II, có lẽ không ai có thể quên được đồng chí Giám đốc trường, mà anh em quen gọi là “Chú Năm”, “Bác Năm” một cách thân mật; chiều chiều bác lợi bộ từ nhà riêng xuống từng dãy nhà tập thể của học viên để thăm hỏi tình hình học tập, cuộc sống của từng người và đồng viên nhắc nhở mọi người tăng cường đầu tư trong học tập, để ra trường phục vụ có hiệu quả trong lĩnh vực tư tưởng ở quê hương.

Sau khi nghỉ hưu, đồng chí Trà Văn Tốt có điều kiện thực hiện mơ ước của mình là ghi lại những dòng lịch sử đấu tranh kiên cường của quê hương Sóc Trăng. Dù tuổi đã cao, sức yếu nhưng với tấm lòng luôn luôn hoài vọng quê hương, ngày ngày đồng chí Trà Văn Tốt - chú Năm Tốt - vẫn cặm cụi ghi chép, soạn thảo lịch sử Đảng bộ giai đoạn 1930 - 1954 của huyện Thạnh Trị, Mỹ Xuyên, Vĩnh Châu, tham gia viết lịch sử cuộc Khởi nghĩa Nam kỳ tại xã Hoà Tú (huyện Mỹ Xuyên), cung cấp tư liệu cho tác giả Trương Dương Vũ viết hai ký sự “Máu chảy về tim” và “Từ mùa thu ấy”. Chú viết xong bản thảo quyển tiểu thuyết lịch sử “Mười chín mùa nhãn chín”... Đặc biệt đối với quê nhà Mỹ Tú, đồng chí Năm Tốt đã dự thảo xong lịch sử Đảng bộ giai đoạn 1930 - 1954 của huyện, lịch sử đấu tranh vũ trang của huyện giai đoạn 1930 - 1954, lịch sử Công an huyện Mỹ Tú v.v... Đối với lịch sử Đảng bộ tỉnh, đồng chí hầu như tham dự đầy đủ tất cả các cuộc hội thảo được tổ chức tại tỉnh, đã đóng góp và cung cấp nhiều tư liệu quý báu phục vụ cho quá trình biên soạn hoàn chỉnh tập Lịch sử Đảng bộ tỉnh nhà trong giai đoạn 1930 - 1954.

Có thể nói, cuộc đời hoạt động cách mạng của đồng chí Trà Văn Tốt khó có thể liệt kê đầy đủ trên từng dòng chữ, khó có thể kể đầy đủ những công lao của đồng chí đã đóng góp cho quê hương, cho đất nước bởi đồng chí không thích kể về những công sức của mình, mà đồng chí luôn tâm niệm những việc làm đó là trách nhiệm của người đảng viên đối với quê hương đất nước.